

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HS-ST

Ngày: 28 - 11 -2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Thẩm phán:

Ông Hồ Đức Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Sỹ Quân

2. Ông Nguyễn Tất Thê

3. Bà Nguyễn Thị Phương Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh H

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thọ - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2019/QĐXX-HSST ngày 08 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Anh T; tên gọi khác: Không; ngày sinh: 16/3/1986; nơi sinh: xã T, huyện C, tỉnh N; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Y, huyện C, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Bùi Ngọc Tr và bà Lương Thị Y (đã chết); vợ: Nguyễn Thị T1; con: có 02 con, con đầu sinh năm 2007, con thứ hai sinh năm 20Z; Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai; Tiền án: không; Tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác bị công an huyện C, tỉnh N ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 178 ngày 29/10/2018 đến nay Bùi Anh T chưa thực hiện. Bị khởi tố bị can ngày 18/6/2019, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày Z/6/2019, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh H (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Đức Đ- Luật sư Văn Phòng Luật sư H, đoàn Luật sư tỉnh H. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Doãn H; sinh ngày 20/10/1969; địa chỉ: Xóm 7, xã Thanh K, huyện C, tỉnh N. (Vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thị T3; sinh ngày: 01/01/1990; địa chỉ: Xã Z, huyện C, tỉnh N. (Vắng mặt)

- *Người chứng kiến*: Anh Trần Cao Q; sinh ngày 10/11/1955; địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh H. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h10 phút ngày Z tháng 6 năm 2019, tổ công tác liên ngành gồm Công an H, đội kiểm soát phòng chống ma túy Cục Hải Quan tỉnh H, Công an huyện H Phát hiện Bùi Anh T đang điều khiển xe mô tô BKS 37B1-X từ hướng Cửa khẩu Quốc tế C đi về thị trấn S, huyện H. Khi đến khu vực cầu Rào Mắc thuộc xã S, huyện H, tỉnh H thấy lực lượng chức năng đang làm nhiệm vụ, Bùi Anh T đã quay xe bỏ chạy thì bị trượt ngã, hai gói giấy màu trắng trong túi vải màu đỏ để trước khung xe bị rơi xuống giữa đường. Lực lượng chức năng yêu cầu Bùi Anh T nhậm lên mở ra kiểm tra, phát hiện bên trong mỗi gói có 10 túi nilon (08 túi màu xanh và 02 túi nilon màu hồng), mở 01 túi nilon kiểm tra thấy bên trong có các viên nén màu hồng và màu xanh (tổng cộng có 16 túi nilon màu xanh, 04 túi nilon màu hồng). Trên các viên nén màu hồng có chữ WY in chìm, trên các viên nén màu xanh một mặt có chữ Y1, một mặt có chữ A in chìm. Tiếp tục kiểm tra bên trong túi vải màu đỏ để giữa khung xe mô tô có 01 túi nilon màu vàng bên ngoài có chữ GUANYINGVANG, bên trong các lớp nilon màu trắng chứa chất tinh thể rắn màu trắng; 01 gói giấy màu vàng bên trong có 03 gói giấy màu trắng, trong mỗi gói có 10 túi nilon, trong đó có 08 túi màu xanh và 02 gói túi màu hồng (tổng 24 túi nilon màu xanh, 6 túi nilon màu hồng). Bùi Anh T khai nhận chất tinh thể màu trắng, các viên nén màu hồng, xanh bị thu giữ là ma túy dạng đá và hồng phiến. Tổ công tác liên ngành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật.

Quá trình điều tra, Bùi Anh T khai nhận do nghiện ma túy nên ngày 13/6/2019, T đến nhà Nguyễn Doãn H ở xã Thanh K, huyện C, N mua ma túy để sử dụng, sau khi sử dụng ma túy xong H nhờ Bùi Anh T vào cửa khẩu C, H vận chuyển ma túy về cho H, Bùi Anh T đồng ý. Nguyễn Doãn H đưa cho T số điện thoại của một người Lào +85620581XXXX và dặn liên hệ vào số điện thoại đó sẽ có người chỉ đường đi lấy ma túy. Khoảng 7h00 phút ngày Z/6/2019, H gọi điện thoại cho T bảo lên Cửa khẩu C nhận ma túy. Bùi Anh T lấy xe mô tô hiệu Exciter BKS 37B1-X đi từ nhà lên đường mòn Hồ Chí Minh vào Cửa khẩu C H, khi đi được khoảng 5km thì người có số điện thoại Lào +85620581XXXX gọi cho T hỏi đã đi chưa, T trả lời đang đi trên đường đi, rồi tiếp tục điều khiển xe máy đi hướng H, H, khi đến thị trấn S, huyện H, T gọi điện cho người có số điện thoại Lào, người đó hướng dẫn đi đến cột mốc K2km, gần Cửa khẩu Quốc tế C để nhận ma túy. Bùi Anh T đi theo hướng dẫn, khi đến cột mốc “K2km” bên Quốc lộ 8A, T dừng xe, theo hướng dẫn của người có số điện thoại Lào, tìm xung quanh thấy có 01 túi nilon màu đen bên ngoài dính nhiều bùn đất, biết đó là ma túy nên T gọi điện cho

người có số điện thoại Lào thông báo đã nhận được ma túy. Bùi Anh T mở túi nilon màu đen thấy bên trong có 01 túi vải màu đỏ, do túi nilon màu đen bị dính bùn đất nên T vứt đi, để túi vải bên trong đựng ma túy ở giữa khung xe máy rồi đi về thị trấn S. Khoảng 13h10 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực cầu Rào mắc thuộc xã S, huyện H, tỉnh H, Bùi T Athấy lực lượng Công an, lo bị phát hiện nên T quay xe bỏ chạy thì bị bắt giữ cùng toàn bộ số ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu vàng có kích thước 7cm X 15cm X 16cm, bên ngoài có chữ GUANYINGVANG, bên trong có 02 lớp nilon màu trắng chứa chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1); 01 gói giấy màu vàng bên trong có 03 gói giấy màu trắng đều có kích thước 4cm X 7cm X 13cm, bên trong mỗi gói có 10 túi nilon trong đó có 08 túi nilon màu xanh và 02 túi nilon màu hồng, bên trong mỗi túi đều có các viên nén màu xanh, màu hồng (ký hiệu M2.1, M2.2, M2.3); 02 gói giấy màu trắng bên trong mỗi gói có 10 túi nilon trong đó có 08 túi nilon màu xanh và 02 túi nilon màu hồng, bên trong mỗi túi đều có các viên nén màu xanh, màu hồng (ký hiệu M3.1 và M3.2); 01 túi bằng vải màu đỏ, kích thước 37cm x 30cm; 01 áo khoác màu sẫm có chữ U.S.ARMY; 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter màu xanh, BKS 37B1-Y, số khung RLCE55P10CY070555; số máy 55P1-070487; 01 điện thoại hiệu Iphone 6 màu xám; 01 điện thoại hiệu Masstel màu đen; 01 giấy CMND số 1864139Z mang tên Bùi Anh T; 01 thẻ ATM agribank số 970405077820K mang tên Nguyễn Doãn H.

Tại kết luận giám định số 125/GĐMT-PC09 kết luận:

- Chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1) gửi giám định có khối lượng 1.000gam là Methamphetamine

- Các viên nén màu hồng (ký hiệu M2.1; M2.2; M2.3; M3.1;M3.2) gửi giám định có tổng khối lượng 986,97gam Methamphetamine

- Các viên nén màu xanh (ký hiệu M2.1; M2.2; M2.3; M3.1; M3.2) gửi giám định có tổng khối lượng 10,08 gam không phải là ma túy

Methamphetamine là ma túy nằm trong Danh mục II.C,STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Với hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 66/CT-VKS-P1 ngày 22 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H đã truy tố Bùi Anh T về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Bùi Anh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 xử phạt Bùi Anh T mức án tù chung thân về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo từ 30- 50 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

- + 1.983,2 gam Methamphetamine và 8,59 gam không phải là ma túy
- + 01 túi bằng vải màu đỏ, kích thước 37cm x 30cm đã qua sử dụng.
- + 01 chiếc áo khoác màu sẫm có chữ U.S.ARMY đã qua sử dụng.

- *Tịch thu sung quỹ nhà nước:*

- + 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng
- + 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 mặt trước màu đen, mặt sau màu xám đã qua sử dụng.

- *Trả lại cho:*

- + Bị cáo Bùi Anh T: 01 Giấy CMND số 1864139Z mang tên Bùi Anh T
- + Trả lại cho Nguyễn Doãn H: 01 thẻ ATM mang tên Nguyen Doan H trên thẻ có số 970405077820K.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xử phạt bị cáo mức án 20 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; căn cứ vào kết quả hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét một cách khách quan, toàn diện các tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; lời khai của bị cáo, ý kiến luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện và tuân thủ đúng thẩm quyền được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người liên quan, người chứng kiến trong quá trình điều tra và các chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo Bùi Anh T tại phiên tòa có đủ cơ sở để khẳng định vào lúc 13h10phút, ngày Z/6/2019, trên Quốc lộ 8A tại khu vực cầu Rào mắc thuộc xã S, huyện H, tỉnh H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H phối hợp với lực lượng chức năng bắt quả tang Bùi Anh T đang có hành vi vận chuyển trái phép 1.986,97 gam Methamphetamine. Do đó Viện kiểm sát nhân dân tỉnh H truy tố bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép

chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước Việt Nam đối với chất ma túy. Bởi ma túy là một loại độc dược và bị nhà nước nghiêm cấm vận chuyển, mua bán trái phép nhưng bị cáo Bùi Anh T vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi vận chuyển ma túy. Vì vậy, cần phải xét xử thật nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Đây cũng là bài học nhằm cảnh tỉnh đối với những đối tượng có hành vi mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Anh T không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo có bố đẻ và ông nội là người được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần cũng cần áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đồng(Hai mươi triệu đồng)

[6]. Về vật chứng: Cần áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử lý như sau:

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 1.983,2 gam Methamphetamine và 8,59 gam không phải là ma túy

+ 01 túi bằng vải màu đỏ, kích thước 37cm x 30cm đã qua sử dụng.

+ 01 chiếc áo khoác màu sẫm có chữ U.S.ARMYY đã qua sử dụng.

- *Tịch thu sung quỹ nhà nước:*

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng

+ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 mặt trước màu đen, mặt sau màu xám đã qua sử dụng.

- *Trả lại cho:*

+ Bị cáo Bùi Anh T: 01 Giấy CMND số 1864139Z mang tên Bùi Anh T

+ Trả lại cho Nguyễn Doãn H: 01 thẻ ATM mang tên Nguyen Doan H trên thẻ có số 970405077820K.

[7] Ngoài ra, trong vụ án này theo lời khai của bị cáo Bùi Anh T còn có:

Nguyễn Doãn H, sinh năm 1969, trú tại xóm 7, xã Thanh K, huyện C, tỉnh N là người nhờ T vận chuyển số ma túy trên. Quá trình điều tra, Nguyễn Doãn H thừa nhận có quen biết với Bùi Anh T vì cả hai đều là đối tượng nghiện ma túy, H có

cho T vay hai triệu đồng. Tuy nhiên Nguyễn Doãn H không thừa nhận đã bán ma túy cho T, không thừa nhận nhờ T vận chuyển ma túy. Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Nguyễn Doãn H là phù hợp.

Đối với người đàn ông có số điện thoại Lào +856205281XXXX là người chỉ dẫn cho Bùi Anh T đến lấy ma túy, do thông tin T cung cấp không đầy đủ nên cơ quan điều tra không đủ điều kiện xác minh.

Đối với chiếc Mô tô BKS 37B1-787.07 Bùi Anh T sử dụng để vận chuyển trái phép chất ma túy thuộc sở hữu của Nguyễn Hữu H1 có vợ là chị Nguyễn Thị T5, chị T5 cho Nguyễn Duy C mượn xe cầm cố cho T vay bốn triệu đồng, C đã trả tiền vay cho T nhưng T chưa trả lại xe. Việc T sử dụng chiếc xe trên đi vận chuyển ma túy nhưng Hiếu, T5, C không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH2 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Bùi Anh T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Anh T** phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bùi Anh T tù chung thân. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày Z/6/2019).

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đối với bị cáo Bùi Anh T.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 1.983,2 gam Methamphetamine và 8,59 gam không phải là ma túy
- + 01 túi bằng vải màu đỏ, kích thước 37cm x 30cm đã qua sử dụng.
- + 01 chiếc áo khoác màu sẫm có chữ U.S.ARMY đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- + 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng
- + 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 mặt trước màu đen, mặt sau màu xám đã qua sử dụng.

- Trả lại cho:

- + Bị cáo Bùi Anh T: 01 Giấy CMND số 1864139Z mang tên Bùi Anh T
- + Trả lại cho Nguyễn Doãn H: 01 thẻ ATM mang tên Nguyen Doan H trên thẻ có số 970405077820K.

Tình trạng vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng số 04/2019 vào hồi 8 giờ 30 phút, ngày 23/10/2019 giữa Cơ quan điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh H.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 và danh mục kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH2 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Bùi Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- PV27; PC 45 CA, VKS, Cục THA Dân sự tỉnh H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- Bị cáo; luật sư bào chữa cho bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền